

Bản án số: 349/2021/HS-ST
Ngày 24- 11- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ D, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hoàn;

2. Bà Bùi Thị Thúy Lan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Duy Long, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Tố Mai- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 347/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 350/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Hình Phú Q, sinh năm 1994 tại tỉnh An Giang; thường trú: Ấp P, xã H, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Hình Hoài D, sinh năm 1965 và bà Cao Thu T, sinh năm: 1973; có 02 em, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2000; có vợ Trần Thị Thủy Tiên (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 27/7/2021, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2. Lâm Trường G, sinh năm 1993 tại tỉnh An Giang; thường trú: Khu phố T, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lâm Văn K (đã chết) và bà Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm: 1959; có 05 anh, chị em ruột, lớn sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 27/7/2021, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Người chứng kiến: Ông Trịnh Tố P; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 27/7/2021, Công an phường T phối hợp với Đội Cảnh sát kinh tế - ma túy Công an thành phố D tiến hành tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trong công tác phòng chống Covid – 19. Khi tổ tuần tra đến trước nhà khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương thì phát hiện Lâm Trường G điều khiển xe mô tô biển số 51X9-9740 chở Hình Phú Q có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng xe kiểm tra. Lúc này Q ném 01 gói nilong hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng từ lòng bàn tay trái xuống mặt đường thì bị lực lượng Công an phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 mô tô biển số 51X9-9740, số khung RRKDCG5TT5X001819, số máy VTTJL1P50FMG-3001819, kiểu dáng DREAM, nhãn hiệu POLISH, dung tích xi lanh 97cm³; 01 gói nilong hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng.

Lâm Trường Gg và Hình Phú Q khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 27/7/2021, Q rủ G đi mua ma túy, G điều khiển xe mô tô biển số 51X9-9740 chở Q đến khu vực chân cầu Phú Long thuộc phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương gặp nam thanh niên mua 300.000 đồng ma túy. Sau đó G điều khiển xe chở Q tìm địa điểm để sử dụng ma túy. Khi cả hai đi đến trước nhà khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ.

Tại Kết luận giám định số 500/MT-PC09 ngày 05/8/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng/trọng lượng 0,3109 gam, loại Methamphetamine.

Tại cáo trạng số 361/CT-VKS-DA ngày 29 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Lâm Trường G và Hình Phú Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt các bị cáo Hình Phú Q, mức án tù 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù và Lâm Trường G, mức án tù 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Hình Phú Q, Lâm Trường G, do chưa xác định được lai lịch, địa chỉ khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

Xử lý vật chứng:

Đối với 01 gói nylon chứa ma túy được đựng trong bì thư niêm phong ghi số vụ 500/MT-PC09 (0,1151 ma túy, loại Methamphetamine) là mẫu vật hoàn lại sau giám định, cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 mô tô biển số 51X9-9740, xác định xe do Lâm Trường G mua của một người (chưa rõ lai lịch, địa chỉ) không giấy tờ xe và không sang tên chủ sở hữu để làm phương tiện đi lại. Đã tiến hành tra cứu nhưng không có thông tin chủ sở hữu và đã đăng báo nhưng không ai đến liên hệ. Do đó có căn cứ đề nghị tịch thu, sung ngân sách Nhà nước.

Xét xử vắng mặt các bị cáo, nên không tham gia tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo và người chứng kiến không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng không khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung vụ án: Khoảng 20 giờ ngày 27/7/2021, tại trước cửa nhà khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, Lâm Trường G và Hình Phú Q có hành vi tàng trữ trái phép 0,3109 gam ma túy, loại Methamphetamine. Như vậy, hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 361/CT-VKS-DA ngày 29 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với các bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến vai trò của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Xử lý vật chứng:

Đối với 01 gói nylon chứa ma túy được đựng trong bì thư niêm phong ghi số vụ 500/MT-PC09 (0,1151 ma túy, loại Methamphetamine) là mẫu vật hoàn lại sau giám định, cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 mô tô biển số 51X9-9740, xác định xe do Lâm Trường G mua, không giấy tờ xe và không sang tên chủ sở hữu. Đã tiến hành tra cứu nhưng không có thông tin chủ sở hữu và đã đăng báo nhưng không ai đến liên hệ. Do đó có căn cứ tịch thu, sung ngân sách Nhà nước.

[8] Trong vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người thực hành; nên không xem là đồng phạm có tổ chức. Tuy nhiên bị cáo Q rủ G mua ma túy để sử dụng nên phải chịu mức hình phạt cao hơn.

[9] Mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[10] Đối với đối tượng bán ma túy cho Lâm Trường G và Hình Phú Q hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên tiếp tục điều tra, xử lý sau.

[11] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Lâm Trường G và Hình Phú Q phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Hình Phú Q 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/7/2021.

- Xử phạt bị cáo Lâm Trường G 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/7/2021.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon chứa ma túy được đựng trong bì thư niêm phong ghi số vụ 500/MT-PC09 (0,1151 ma túy, loại Methamphetamine) mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 mô tô biển số 51X9-9740, số khung RRKDCG5TT5X001819, số máy VTTJL1P50FMG-3001819, kiểu dáng DREAM, nhãn hiệu POLISH;

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/10/2021).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Lâm Trường G và Hình Phú Q, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Các bị cáo vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- VKSND tp D (01);
- Công an tp D (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS tp D (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- UBND xã bị cáo TT (02);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Ngọc Quân